

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 29 - 01 - 2021

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH - TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Phúc Thị Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Thúy Nga.

2. Ông Nguyễn Văn Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Nghĩa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh tham gia phiên tòa:

Ông Cao Quốc Thuận - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý: 319/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2020, về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2021/QĐST-HNGĐ ngày 13/01/2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Thúy K, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bình Thuận.

2. *Bị đơn:* Ông Lý Văn Linh, sinh năm 1986.

Hộ khẩu thường trú: Tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bình Thuận

Nơi cư trú: Tổ P, khu phố L, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bình Thuận

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản về việc không tiến hành hòa giải được, các tài liệu khác có trong hồ sơ và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thúy K trình bày: Bà và ông Lý Văn L tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân. Ông bà có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn C, huyện D vào ngày 28/11/2012, đăng ký kết hôn số 240/2012, quyển số 02/2012. Quá trình chung sống thì giữa ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn do ông L thường xuyên chơi cờ bạc. Ông bà đã ly thân gần một năm nay, ông L về sống tại nhà cha mẹ ruột tại khu phố L, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bình Thuận. Nay bà xác định không còn tình cảm với ông L, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn vợ chồng thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, yêu cầu được ly hôn với ông L.

Về con chung: Ông bà có 02 con chung là cháu Lý Yến N, sinh ngày 13/7/2013 và Lý Yến L, sinh ngày 26/7/2015. Hiện các cháu đang sống chung với bà và bà yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu ông L phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không tranh chấp.

Tại biên bản xác minh ngày 02/12/2020, ông Đoàn Quốc B là phó khu phố L, thị trấn C, huyện D, tỉnh E đã trình bày:

- Vợ chồng bà K và ông L sau khi kết hôn thì sinh sống tại khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bình Thuận. Sau đó, vợ chồng ông bà phát sinh mâu thuẫn nên ông L về sống tại nhà cha mẹ ruột tại khu phố L, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bình Thuận.

- Mâu thuẫn vợ chồng bà K và ông L cụ thể như thế nào thì địa phương không được biết. Chỉ biết là ông L thường xuyên chơi cờ bạc, đánh bài và số đề.

- Hiện nay, ông L không đi làm và chỉ ở nhà.

Tại biên bản xác minh ngày 03/12/2020, bà Nguyễn Thị S là mẹ ruột của bà Nguyễn Thị Thúy K đã trình bày: Vợ chồng bà K và ông L kết hôn vào năm 2013. Cuộc sống vợ chồng ông bà phát sinh mâu thuẫn là do ông L thường xuyên chơi cờ bạc, cá độ. Cách đây hơn 01 năm, ông L đã lên nhà bà đánh đập con bà và bà đã mời công an đến để làm việc. Thấy mâu thuẫn vợ chồng ông bà đã thật sự trầm trọng nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà K và ông L ly hôn.

Tòa án đã tiến hành hòa giải để các đương sự tự thỏa thuận với nhau về các vấn đề có tranh chấp trong vụ án nhưng bị đơn không tham gia nên không tiến hành hòa giải được.

Ý kiến của kiểm sát viên về việc tuân thủ pháp luật của thẩm phán, Hội đồng xét xử, của các đương sự và phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Thẩm phán đã chấp hành đúng pháp luật.
- Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật
- Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật.
- Bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật.
- Về nội dung vụ án: Cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Giải quyết cho bà Nguyễn Thị Thúy K ly hôn với ông Lý Văn L. Về tranh chấp nuôi con: Cần giao 02 con chung cho bà K trực tiếp nuôi dưỡng và ông L không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của nguyên đơn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, xác định quan hệ pháp luật cần giải quyết là ly hôn, tranh chấp nuôi con quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền: Tòa án nhân dân huyện Đức Linh đã thụ lý và giải quyết đơn khởi kiện của nguyên đơn là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt và không có tài liệu, chứng cứ thể hiện sự vắng mặt của bị đơn là do sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[4] Nội dung vụ án:

[a] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thúy K và ông Lý Văn L tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân. Ông bà có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn C, huyện D, ngày 28/11/2012, đăng ký kết hôn số 240/2012, quyển số 02/2012. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tuy nhiên, quá trình chung sống vợ chồng ông bà phát sinh mâu thuẫn nên bà K yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Qua lời khai của nguyên đơn và kết quả xác minh thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng ông bà phát sinh là ông L thường xuyên chửi bới, ông L còn gây gổ với gia đình bà K. Mặt khác, Tòa án đã thông báo cho ông L lên Tòa án tham gia hòa giải nhưng ông không tham gia, chứng tỏ ông không có ý định muốn nín nhịn kéo cuộc hôn nhân này. Vợ chồng đã ly thân một năm và không có khả năng đoàn tụ.

Thấy rằng, mâu thuẫn vợ chồng ông bà đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên nghĩ cần xử cho bà Kiều ly hôn ông L là phù hợp.

[b] Về con chung:

Ông bà có 02 con chung là cháu Lý Yến N, sinh ngày 13/7/2013 và Lý Yến L, sinh ngày 26/7/2015. Thấy rằng, cháu N và L hiện còn nhỏ tuổi, rất cần sự quan tâm, chăm sóc trực tiếp từ người mẹ và hiện các cháu đang sống chung với bà K. Ông L cũng không tranh chấp nuôi con. Do đó, xét giao cháu L và cháu N cho bà K trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà K không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong bản án này .

[c] Về tài sản chung, nợ chung: Bà K không yêu cầu nên không phải xem xét, giải quyết trong bản án này.

[5] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bà K là người yêu cầu ly hôn nên phải chịu toàn bộ án phí DSST về ly hôn.

[6] Ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án là có căn cứ và phù hợp với nội dung vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thúy K ly hôn ông Lý Văn L.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thúy K được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu cháu Lý Yến N, sinh ngày 13/7/2013 và Lý Yến L, sinh ngày 26/7/2015. Ông Lý Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con, có quyền thăm nom con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2. Về án phí DSST: Bà Nguyễn Thị Thúy K phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do bà K đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện D theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003833 ngày 29 tháng 7 năm 2020. Bà K đã nộp đủ án phí DSST.

3. Về quyền kháng cáo: Báo cho nguyên đơn có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (29/01/2021). Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

4. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đức Linh;
- Chi cục THA huyện Đức Linh;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn C;
- Phòng KTNV và THADS TAND tỉnh;
- Lưu HSVA, QĐ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Phúc Thị Thu Hà